

(DRI)

Số: 17/BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 11 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 08/2020

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Tháng 8/2020, toàn Công ty khai thác được **1.443,15/1.552,50 tấn** mù quy khô, đạt 92,96% kế hoạch tháng. Nguyên nhân không hoàn thành KHSL mù là do trong tháng 08/2020 nhiều ngày bị ảnh hưởng do thời tiết mưa (NT2 có 4 ngày mưa mất mù, 5 ngày mưa bị ảnh hưởng; NT4 có 4 ngày mưa mất mù, 4 ngày mưa ảnh hưởng).

Lũy kế đến hết tháng 8 khai thác được **7.603,99/16.000 tấn** mù quy khô, đạt 47,52% kế hoạch năm.

1.2. Kinh doanh:

* **Xuất bán:** Trong tháng 8 công ty xuất khẩu **1.073,52 tấn** mù thành phẩm, giá bán bình quân **1.276,54 USD/tấn**, kim ngạch XK đạt **1.370.394,4 USD**; bán nội địa **835,48 tấn**, giá bán bình quân **1.168,62 USD/tấn**, doanh thu nội địa **976.356,4 USD**. Lũy kế đến hết tháng 8 được thể hiện qua bảng sau:

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	4.291,96	5.594.375	1.303,45
- Nội địa	4.323,99	4.868.979	1.126,04
Tổng cộng	8.615,95	10.463.354	1.214,42

* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 8 công ty ký hợp đồng tổng cộng 1.245,72 tấn mù thành phẩm, trong đó xuất khẩu 968,64 tấn bao gồm SVR3L, SVR10 và SVR CV60, giá bán bình quân 1.341,94 USD/tấn, bán nội địa 277,08 tấn SVR5, giá bán bình quân 1.240 USD/tấn.

2. Công tác tài chính:

Tháng 8 thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **2.137.682.663** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:



Diễn giải	Tháng 08/2020 (đồng)	Lũy kế năm 2020 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	1.407.845.708	5.770.783.169
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.812.520.076
- Thuế thu nhập cá nhân	676.176.846	3.172.651.667
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu		211.258.938
- Thuế khác & môn bài	53.660.109	102.466.189
- Tiền thuê đất		1.310.110.720
Tổng cộng	2.137.682.663	17.379.790.759

3. Công tác nông nghiệp:

- Vườn cây cao su kinh doanh và vườn cao su KTCB chủ yếu thực hiện các hạng mục phun thuốc cỏ hàng.

- Vườn điều: thực hiện phun thuốc cỏ hàng, tạo hình sửa tán, bón phân NPK.

4. Công tác chế biến:

Tổng khối lượng mù chế biến trong tháng 8/2020 thể hiện qua bảng sau:

Bảng TH khối lượng chế biến tháng 8/2020

STT	Mù thành phẩm chế biến	Chế biến mù cao su tháng 8				Lũy kế chế biến năm 2020			
		DC mù nước		DC mù phụ		DC mù nước		DC mù phụ	
		Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%	Khối lượng (Tấn)	%
1	Cao su SVR3L	862,49	76,48		-	4733,22	80,03	-	-
2	Cao su SVR5	264,23	23,43		-	624,15	10,55	-	-
3	Cao su SVR10		-	412,55	99,50	-	-	1750,91	93,20
4	Cao su SVR20		-		-	-	-	27,72	1,48
5	Cao su CV50		-		-	81,31	1,37	-	-
6	Cao su CV60		-		-	386,89	6,54	-	-
7	Cao su ngoại lệ		-		-	42,46	0,72	40,32	2,15
8	Cao su tận thu NMCB	1,05	0,09	0,35	0,08	8,09	0,14	3,26	0,17
9	Cao su ngoại lệ mù mẫu KP		-	1,72	0,41	7,74	0,13	9,56	0,51
10	Cao su tận thu HNT		-		-	30,63	0,52	46,94	2,50
**	Tổng cộng	1.127,77	100,00	414,61	100,00	5.914,47	100,00	1.878,70	100,00

5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Nhà máy chế biến mù: Đào+lắp mương lót bạt chống thấm xung quanh hồ xử lý nước thải, Làm nhà trực bảo vệ khu hồ XLNT - Khu B NMCB, Lắp đặt đường ống dẫn nước phục vụ bơm nước sản xuất.

- Nông trường 1: Rải đá xô bồ từ bản vào vườn cây cụm Tổ 2+3 và Tổ 10, Rải đá xô bồ các điểm giao nhận mù NT1.

- Nông trường 2: Làm mới 2 phòng WC.

- Nông trường 3: Tu sửa đường lô 8.1 km.

- Nông trường 4: Tu sửa chống lầy cống Bản Nhan.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.435 người, trong đó gián tiếp có 175 người, trực tiếp có 2.260 người. Tỷ lệ gián tiếp/tổng số lao động là 7,2%. Tỷ lệ trực tiếp/tổng số lao động là 92,8%.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đạt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Trong tháng không có vụ việc vi phạm xảy ra.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Trong tháng 8 thu hoạch được 124,5 tấn chuối tươi, xuất bán 129,5 tấn (chuối loại 1: tồn tháng 7 bán sang tháng 8: 5 tấn), tổng doanh thu 479 triệu đồng.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng năm 2018 và 2019: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vật râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng: Bón phân, phun thuốc BVTV định kỳ cho cây.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng mới năm 2020: bón phân, làm cỏ hàng, phát cỏ băng, cắt lá già, phun thuốc BVTV.

- Công tác chăm sóc vườn sầu riêng trồng mới năm 2020: làm cỏ gốc, bón phân thúc, phun thuốc BVTV.

9. Công tác khác:

- Đã phối hợp với Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT) hoàn chỉnh việc đánh giá giám sát lần 2 đối với Hệ thống Quản lý chất lượng trong toàn công ty từ ngày 20-21/8/2020. Kết quả đánh giá có 01 điểm không phù hợp và 08 điểm lưu ý. Hồ sơ khắc phục đã hoàn chỉnh và gửi về Trung tâm chứng nhận phù hợp.



- Đã thực hiện việc rà soát lại các Danh mục hóa chất sử dụng của Công ty (hóa chất nông nghiệp), đối chiếu với các quy định cấm hoặc hạn chế sử dụng của Quốc tế, Lào, của FSC và của Việt Nam.

- Đã thiết lập phương án phòng cháy chữa cháy đối với Nhà máy chế biến.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 08/2020 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận: *Amhuur*

- Đăng Website, fanpage DRI;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hải